TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144/**2023/HS-ST
Ngày: 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **H**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **P**
Ông **Đ**
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đ, Cán bộ Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Thư ký phiên toà điểm cầu thành phần: Bà T, Cán bộ Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà D, Kiểm sát viên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia điểm cầu thành phần: Ông N, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn N A**, sinh năm: 1997; Tại: Hải Phòng; HKTT: **/*** chợ H, D, L, H; Nơi ở: số ** T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: N, sinh năm 1969 và con bà: Nguyễn Thị T H, sinh năm 1971; Bị cáo là con út trong gia đình 2 chị em.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ ngày 25/5/2023. Tạm giam ngày 03/6/2023

Hiện bị cáo đang tạm giam tại trại tạm giam số II Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: **Vũ V T,** sinh năm: 1996 tại: Nam Định; HKTT: N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi ở: ** N, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: V, sinh năm 1959 và con bà: T, sinh năm 1961. Bị cáo là con út trong gia đình 4 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ ngày 25/5/2023. Tạm giam ngày 03/6/2023

Hiện bị cáo đang tạm giam tại trại tạm giam số II Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11giờ 15 phút ngày 25/05/2023, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân đang làm nhiệm vụ trên địa bàn phát hiện tại trước sảnh *** chung cư ** N, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Vũ V T và Nguyễn N A có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra N A khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy và tự giác giao nộp từ trong túi quần bên phải đang mặc trên người 01 hộp bằng kim loại màu xanh bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng cho tổ công tác. N A và T khai đây là ma túy đá mang đi để sử dụng cùng nhau. Cơ quan công an đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa N A và T về trụ sở Công an phường T giải quyết.

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn N A:

- 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 hộp sắt màu xanh;
- 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone có số Imei1: 358592375020900, số Imei 2: 358592375013301, bên trong lắp sim thuê bao số 0702060216;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy có số Imei 354312131120132/ 355235621120131 lắp sim số 0774533111;

Thu giữ của Vũ V T:

+ 01 (một) điện thoại Redmi Note 7 pro có số Imei1: 869400045834423, Imei2: 869400046314425 lắp sim 1 số 0327280826, sim 2 số: 0568805236.

Tại bản kết luận giám định số 3398/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng khối lượng: 0,566 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn N A và Vũ V T khai nhân toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng đầu tháng 5/2023, N A được một người bạn xã hội cho số điện thoại để liên hệ để mua ma túy đá khi có nhu cầu. N A liên hệ và hỏi mua 01gam ma túy "đá" thì người bán hẹn giao dịch tại ngõ Thông Phong, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Tại đây, N A gặp và mua của một nam giới không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N A mang về nhà rồi cất trong 01 hộp sắt màu xanh chờ có dịp sẽ sử dụng. Khoảng 09 giờ 00' ngày 25/5/2023, T sử dụng tài khoản Zalo có tên "T Vũ" nhắn tin với N A dùng tài khoản Zalo "Ken Ng" và rủ nhau cùng sử dụng ma

túy đá, tuy nhiên do T không có chỗ để sự dụng ma túy nên N A bảo T rủ thêm người nào có chỗ thích hợp để cả ba cùng sử dụng ma túy. Sau đó, T đã nhắn tin rủ người dùng Zalo tên "Milan" cùng sử dụng ma túy. "Milan" đồng ý và hẹn T, N A đến nhà "Milan" tại tòa *** chung cư ** N, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để sử dụng ma túy. T đã lập một nhóm Zalo gồm N A, T và "Milan" dễ dàng trao đổi. N A và T bàn bạc thống nhất cả ba sẽ sử dụng ma túy "đá" tại nhà "Milan" và sau khi sử dụng xong sẽ chia đều tiền ma túy. Đến 10 giờ 30' cùng ngày, N A giấu hộp sắt chứa ma túy đá vào túi quần đang mặc trên người rồi bắt taxi đi tới nhà "Milan". Tại đây, N A gặp T. Khi cả hai đang đứng chờ "Milan" tại sảnh *** chung cư ** N thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ như trên.

Lời khai của Nguyễn N A phù hợp với lời khai của Vũ V T và phù hợp với nội dung tin nhắn N A và T rủ nhau cùng sử dụng ma túy "đá" và thống nhất chia tiền mua ma túy.

Đối với người dùng tên "Milan", N A và T đều không biết tên tuổi, nhân thân, lai lịch của người này. Quá trình điều tra không tìm thấy số điện thoại liên kết với tài khoản Zalo "Milan" nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý.

Đối với người bán ma túy, N A không biết tên tuổi, nhân thân, lai lịch. Tiến hành dẫn giải N A đến địa điểm mua ma túy, N A chỉ xác định được chỗ mua ma túy là trước số 27 ngõ Thông Phong, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho N A. Sau khi mua xong ma túy, N A đã xóa toàn bộ thông tin liên hệ của người này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với 01 (một) điện thoại Redmi Note 7 pro có số Imei1: 869400045834423, Imei2: 869400046314425 lắp sim 1 số 0327280826, sim 2 số: 0568805236 thu giữ của Vũ V T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy có số Imei 354312131120132/ 355235621120131 lắp sim số 0774533111 thu giữ của Nguyễn N A, quá trình điều tra, N A và T khai ngày 25/5/2023, cả hai đã sử dụng để bàn bạc rủ nhau sử dụng ma túy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone có số Imei1: 358592375020900, số Imei 2: 358592375013301, bên trong lắp sim thuê bao số 0702060216 thu giữ của Nguyễn N A, N A khai là tài sản cá nhân dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè.

Tại bản cáo trạng số 137/CT-VKSTX ngày 9/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng và mong Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức án nhẹ nhất. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận

Thanh Xuân giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn N A từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Vũ V T từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T do các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín bên ngoài có chữ ký của bị can Nguyễn N A, Vũ V T, giám định viên Nguyễn Thị T, cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T - Lê Đ T và đóng dấu của Công an phường T tại các mép dán. Bên trong có khối lượng: 0,529 gam Methemphetamine (Khối lượng thu giữ ban đầu 0,566 gam. Phòng PC09 - CATP Hà Nội đã thu mẫu 0,037 gam lấy mẫu giám định); 01 (một) hộp sắt màu xanh; Sim số 0774533111; sim 1 số 0327280826, sim 2 số: 0568805236.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) chiếc điện thoại kiểu dáng Redmi Note 7 Pro, số Imei1: 869400045834423, số Imei2: 869400046314425, đã qua sử dụng của Vũ V T và 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Galaxy Samsung A12, số Imei1 354312131120132, số Imei2: 355235621120131, đã qua sử dụng, của Nguyễn N A.

- Trả lại cho Nguyễn N A: 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone có số Imei1: 358592375020900, số Imei 2: 358592375013301, bên trong lắp sim thuê bao số 0702060216 (đã qua sử dụng), tạm giữ của Nguyễn N A.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 3398/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện: Nguyễn N A và Vũ V T bàn bạc cùng mua ma túy về để sử dụng và chia đều số tiền mua ma túy. Khoảng 11 giờ 15' ngày 25/5/2023, tại khu vực trước sảnh *** chung cư ** N, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Nguyễn N A và Vũ V T có hành vi tàng trữ trái phép 0,566 gam ma túy Methamphetamine để cùng nhau sử dụng thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Thanh Xuân bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của Nguyễn N A và Vũ V T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn các bị cáo đã thừa nhận việc cùng rủ nhau sử dụng ma tuý. Bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý và gây ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn N A nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Vũ V T nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo có nhiều thành tích trong học tập và được tặng nhiều Giấy khen trong học tập, nghiên cứu khoa học các năm từ 2013 đến 2018 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn N A và Vũ V T không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín bên ngoài có chữ ký của bị can Nguyễn N A, Vũ V T, giám định viên Nguyễn Thị T, cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân - Lê Đ T và đóng dấu của Công an phường Thanh Xuân Trung tại các mép dán. Bên trong có khối lượng: 0,529 gam Methemphetamine (Khối lượng thu giữ ban đầu 0,566 gam. Phòng PC09 - CATP Hà Nội đã thu mẫu 0,037gam lấy mẫu giám định).

+ 01 (một) hộp sắt màu xanh.

+ Sim số 0774533111; sim 1 số 0327280826, sim 2 số: 0568805236.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ 01 (một) chiếc điện thoại kiểu dáng Redmi Note 7 Pro, số Imei1: 869400045834423, số Imei2: 869400046314425, đã qua sử dụng của Vũ V T và 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Galaxy Samsung A12, số Imei1 354312131120132, số Imei2: 355235621120131, đã qua sử dụng, của Nguyễn N A. Quá trình điều tra, N A và T khai ngày 25/5/2023, cả hai đã sử dụng điện thoại này để bàn bạc rủ nhau sử dụng ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại trên.

- Trả lại cho Nguyễn N A: 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone có số Imei1: 358592375020900, số Imei 2: 358592375013301, bên trong lắp sim thuê bao số 0702060216 (đã qua sử dụng), tạm giữ của Nguyễn N A. Quá trình điều tra N A khai chiếc điện thoại này là tài sản cá nhân của Anh dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc điện thoại trên cho Nguyễn N A.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người dùng tên "Milan", N A và T đều không biết tên tuổi, nhân thân, lai lịch của người này. Quá trình điều tra không tìm thấy số điện thoại liên kết với tài khoản Zalo "Milan" nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

Đối với người bán ma túy, N A không biết tên tuổi, nhân thân, lai lịch. Tiến hành dẫn giải N A đến địa điểm mua ma túy, N A chỉ xác định được chỗ mua ma túy là trước số 27 ngõ Thông Phong, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho N A. Sau khi mua xong ma túy, N A đã xóa toàn bộ thông tin liên hệ của người này. Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[6] Án phí: Bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

2. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn N A 01** (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn N A.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s,v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

3. Xử phạt: Bị cáo **Vũ V T 01** (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ V T.

4. Những vấn đề khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín bên ngoài có chữ ký của bị can Nguyễn N A, Vũ V T, giám định viên Nguyễn Thị T, cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân - Lê Đ T và đóng dấu của Công an phường Thanh Xuân Trung tại các mép dán. Bên trong có khối lượng: 0,529 gam Methemphetamine (Khối lượng thu giữ ban đầu 0,566 gam. Phòng PC09 - CATP Hà Nội đã thu mẫu 0,037 gam lấy mẫu giám định).

+ 01 (một) hộp sắt màu xanh.

+ Sim số 0774533111; sim 1 số 0327280826, sim 2 số: 0568805236.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ 01 (một) chiếc điện thoại kiểu dáng Redmi Note 7 Pro, số Imei1: 869400045834423, số Imei2: 869400046314425, đã qua sử dụng của Vũ V T.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Galaxy Samsung A12, số Imei1 354312131120132, số Imei2: 355235621120131, đã qua sử dụng, của Nguyễn N A.

- Trả lại cho Nguyễn N A: 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone có số Imei1: 358592375020900, số Imei 2: 358592375013301, bên trong lắp sim thuê bao số 0702060216 (đã qua sử dụng), tạm giữ của Nguyễn N A.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/8/2023).

5. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn N A và bị cáo Vũ V T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADSQ.Thanh Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H